

Số: 394 /BC-VHTC

Quảng ninh, ngày 28 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO
Về việc hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017
Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần than Hà Tu - Vinacomin đã được thông qua ngày 12/4/2017. Hội đồng quản trị Công ty xin trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua bản báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về việc đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh ở Công ty trong năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ HDQT năm 2018 như sau:

Phần 1
HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT TRONG NĂM 2017

Trong năm 2017, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 17 phiên bằng hình thức họp trực tiếp và gián tiếp, Hội đồng quản trị đã ban hành 16 Nghị quyết và 25 quyết định quan trọng để chỉ đạo về các lĩnh vực SXKD của Công ty. Các kỳ họp HDQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

1. Hội đồng quản trị.

a. Tham gia dự họp của các thành viên HDQT:

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Phạm Trung Tuấn	Chủ tịch HDQT	17/17	100	Không điều hành
2	Vũ Hồng Cẩm	Thành viên HDQT	17/17	100	
3	Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên HDQT	17/17	100	
4	Ong Thế Minh	Thành viên HDQT	17/17	100	Không điều hành từ 01/3/2018
5	Nguyễn Việt Thanh	Thành viên HDQT	17/17	100	Không điều hành

b. Thành viên và cơ cấu của HDQT:

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên gồm:

- Ông Phạm Trung Tuấn, Chủ tịch HDQT;

- Ông Vũ Hồng Cẩm, Thành viên HDQT

- Giám đốc điều hành;

- Ông Nguyễn Hồng Sơn, Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc;
- Ông Ong Thế Minh, Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc;
- Ông Nguyễn Việt Thanh, Thành viên HĐQT - Bí thư Đảng ủy Công ty.

Trong 05 thành viên HĐQT có 03 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Công ty và 02 là thành viên HĐQT không điều hành. Các Thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT:

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
01	81/BB-VHTC	03/01/2017	Thông qua việc thuê thiết bị để công nhân vận hành phục vụ sản xuất năm 2017.
02	82/BB-VHTC	24/01/2017	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phê duyệt kế hoạch thuê hệ thống sàng tuyển, chế biến sâu để công nhân Công ty vận hành. 2. Thông qua và phê duyệt Quy chế "Quản lý lao động, tiền lương và thu nhập trong nội bộ Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin". 3. Thông qua và phê duyệt kế hoạch lao động tiền lương năm 2017.
03	83/BB-VHTC	10/02/2017	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. 2. Thông qua việc điều chỉnh hệ thống thang bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
04	84/BB-VHTC	15/02/2017	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm điểm và đánh giá kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ trong năm 2016 của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát. 2. Thông qua và phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 của Công ty. 3. Thông qua việc thuê thiết bị để phục vụ sản xuất năm 2017. 4. Phê duyệt việc bổ nhiệm cán bộ quản lý Công ty. 5. Phê duyệt việc bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016 + 2020.
05	85/BB-VHTC	15/3/2017	<ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT xem xét tờ trình số 243/TTr-VHTC ngày 27/02/2017 của Giám đốc điều hành V/v xin Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin năm 2016. 2. HĐQT xem xét tờ trình số 267/TTr-VHTC ngày 02/3/2017 của Giám đốc điều hành V/v Bổ nhiệm cán bộ quản lý. 3. HĐQT xem xét tờ trình số 334/TTr-VHTC ngày 14/3/2017 của Giám đốc điều hành V/v Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2016. 4. HĐQT xem xét thông qua Báo cáo của Giám đốc V/v xác định lại nguyên giá của máy xúc EKG số 2 theo ý kiến của Kiểm toán độc lập AASC.

06	86/BB-VHTC	03/04/2017	<p>HDQT thảo luận Quyết định số 597/QĐ-TKV ngày 31/3/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam "V/v cử người đại diện của TKV tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin nhiệm kỳ 2017+2022".</p>
07	01/BB-VHTC	12/04/2017	<p>HDQT bầu chủ tịch HDQT nhiệm kỳ III khóa 2017+2022</p>
08	02/BB-VHTC	14/04/2017	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 437/TTr-VHTC ngày 04/4/2017 của Giám đốc Công ty về việc xin ý kiến cho phép triển khai thực hiện dự án Đầu tư phục hồi các thiết bị khai thác năm 2017 Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 438/TTr-VHTC ngày 04/4/2017 của Giám đốc Công ty về việc xin ý kiến cho phép triển khai thực hiện dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2017 - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.</p>
09	03/BB-VHTC	15/05/2017	<p>Hội đồng quản trị xem xét văn bản số 614/TTr-VHTC ngày 08/5/2017 của Giám đốc Công ty "V/v bổ nhiệm lại cán bộ quản lý" đối với ông Đặng Văn Tĩnh - Phó giám đốc Công ty.</p>
10	04/BB-VHTC	12/06/2017	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét báo cáo phương án thực hiện cơ cấu lực lượng lao động theo Chỉ thị liên tịch 102 của Tổng giám đốc với Công đoàn Than - khoáng sản Việt Nam;</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 664/TTr-VHTC ngày 18/5/2017 của Giám đốc Công ty về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án đầu tư khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;</p> <p>3. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 750/TTr-VHTC ngày 08/6/2017 của Giám đốc Công ty về việc phê duyệt quỹ tiền thưởng cho viên chức quản lý Công ty năm 2016 và nhiệm kỳ II từ 2012+2015;</p> <p>4. Hội đồng quản trị xem xét văn bản số 2692/TKV-TCNS ngày 09/6/2017 của Chủ tịch HĐTV Tập đoàn về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017 của Công ty.</p>
11	05/BB-VHTC	07/08/2017	<p>Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1008/TTr-VHTC ngày 03/8/2017 của Giám đốc Công ty về việc phê duyệt dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2017 của Công ty.</p>
12	06/BB-VHTC	16/08/2017	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1045/TTr-VHTC ngày 09/8/2017 của Giám đốc Công ty về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2017 Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét văn bản số 3764/TKV-TCNS ngày 08/8/2017 của chủ tịch Hội đồng thành viên</p>



			Tập đoàn về việc triển khai thực hiện Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ "Hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng".
13	07/BB-VHCT	14/09/2017	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1149/TTr-VHCT ngày 01/9/2017 của Giám đốc Công ty về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý;</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét việc bổ nhiệm người quản trị Công ty theo quy định tại Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ "Hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng".</p>
14	08/BB-VHCT	29/09/2017	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1262/TTr-VHCT ngày 26/9/2017 của Giám đốc Công ty về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2017 Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1275/TTr-VHCT ngày 29/9/2017 của Giám đốc Công ty về việc bổ nhiệm lại chức vụ Cán bộ quản lý.</p>
15	09/BB-VHCT	26/10/2017	Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1382/TTr-VHCT ngày 17/10/2017 của Giám đốc Công ty về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Khai thác lộ thiên khu Bắc Bằng Danh - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
16	10/BB-VHCT	29/11/2017	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 1509/TTr-VHCT ngày 10/11/2017 của Giám đốc điều hành V/v Phê duyệt kế hoạch công trình thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá, than, khoan lỗ min, bơm bùn moong và chế biến than sạch năm 2018 của Công ty;</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 1528/TTr-VHCT ngày 17/11/2017 của Giám đốc điều hành V/v thông qua Quy chế Đầu tư xây dựng của Công ty;</p> <p>3. HĐQT xem xét tờ trình số 1534/TTr-VHCT ngày 17/11/2017 của Giám đốc điều hành V/v thông qua Quy chế công bố thông tin của Công ty;</p> <p>4. HĐQT xem xét tờ trình số 1551/TTr-VHCT ngày 22/11/2017 của Giám đốc điều hành V/v Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 điều chỉnh;</p> <p>5. HĐQT xem xét tờ trình số 1575/TTr-VHCT ngày 27/11/2017 của Giám đốc điều hành V/v bổ nhiệm lại cán bộ quản lý;</p> <p>6. HĐQT xem xét tờ trình số 1589/TTr-VHCT ngày 29/11/2017 của Giám đốc điều hành về phương án thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động bộ phận nấu ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động.</p>
17	11/BB-VHCT	30/11/2017	Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 1591/TTr-VHCT ngày 29/11/2017 của Giám đốc Công ty về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá, than khoan lỗ min, bơm bùn moong và chế biến than sạch năm 2018 của Công ty.

18	259/QĐ-VHTC	06/02/2017	Quyết định phê duyệt kế hoạch lao động tiền lương - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin năm 2017.
19	260/QĐ-VHTC	06/02/2017	Quyết định ban hành quy chế quản lý lao động, tiền lương, thu nhập trong Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
20	285/QĐ-VHTC	10/02/2017	Quyết định ban hành hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương áp dụng trong Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
21	294/QĐ-VHTC	10/02/2017	Quyết định điều chỉnh mức lương đối với viên chức quản lý - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
22	296/QĐ-VHTC	10/02/2017	Quyết định thành lập ban chỉ đạo và tổ chức đại hội đồng cổ đông - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin năm 2017.
23	328/QĐ-VHTC	16/02/2017	Quyết định Phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
24	329/QĐ-VHTC	16/02/2017	Quyết định bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2015+2020 của Công ty.
25	585/QĐ-VHTC	21/03/2017	Quyết định phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2016.
26	586/QĐ-VHTC	21/03/2017	Quyết định phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất - Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
27	754/QĐ-VHTC	15/04/2017	Quyết định chi trả tiền lương, thù lao năm 2017 cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.
28	755/QĐ-VHTC	15/04/2017	Quyết định bổ nhiệm Thư ký Công ty.
29	1018/QĐ-VHTC	02/06/2017	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc Công ty đối với ông Đặng Văn Tĩnh.
30	1080/QĐ-VHTC	12/06/2017	Quyết định phê duyệt quyết toán quỹ thưởng viên chức quản lý nhiệm kỳ II.
31	1081/QĐ-VHTC	12/06/2017	Quyết định thành lập ban chỉ đạo và tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017.
32	1138/QĐ-VHTC	21/06/2017	Quyết định về việc chi trả tiền cổ tức năm 2016.
33	1149/QĐ-VHTC	23/06/2017	Quyết định thưởng viên chức quản lý, điều hành sản xuất Công ty năm 2016.
34	1199/QĐ-VHTC	03/07/2017	Quyết định hợp nhất 2 Phân xưởng sửa chữa ô tô số 1 và số 2 để thành Phân xưởng sửa chữa ô tô.
35	1429/QĐ-VHTC	02/08/2017	Quyết định Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh.
36	1484/QĐ-VHTC	07/08/2017	Quyết định Phê duyệt dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2017 của Công ty.
37	1520/QĐ-VHTC	16/08/2017	Quyết định Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2017 của Công ty.
38	2370/QĐ-VHTC	29/11/2017	Quyết định Phê duyệt kế hoạch thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá, than, khoan lỗ min, bơm bùn moong và chế biến than sạch năm 2018 của Công ty.



39	2371/QĐ-VHTC	29/11/2017	Quyết định ban hành Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng của Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
40	2372/QĐ-VHTC	29/11/2017	Quyết định ban hành quy chế công bố thông tin trong Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
41	2373/QĐ-VHTC	29/11/2017	Quyết định Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 của Công ty.
42	2382/QĐ-VHTC	30/11/2017	Quyết định Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá, than, khoan lỗ mịn, bơm bùn moong và chế biến than sạch năm 2018 của Công ty.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD:

a). Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật Đại hội giao:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHCĐ 2017	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Bóc đất đá	m ³	19.800.000	18.902.000	95,5
2	Than sản xuất	Tấn	1.800.000	1.718.000	95,4
3	Than sạch từ nguồn đất lẫn	Tấn	200.000	200.000	100,0
4	Doanh thu tổng số	Tr.đồng	2.325.902	2.073.407	89,2
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	18.326	35.034	191,2
6	Thu nhập bình quân	Đ/ng/thg	7.156.000	7.832.500	109,5
7	Cổ tức	%	Từ 5 đến 10	7	100,0

b). Các chỉ tiêu về bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thời điểm (31/12)	
			Năm 2017	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	42,48	54,92
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	57,52	45,08
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	59,70	56,64
	- Nguồn vốn CSH / Tổng nguồn vốn	%	40,20	43,36
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,09	0,23
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,97	0,80
5	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	4,18	3,71
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	1,39	1,26
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn CSH	%	11,57	10,76
6	Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	1,53	1,37
7	Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	288,968	285,358
8	Mức độ bảo toàn vốn	lần	1,02	1,43

- Mức độ bảo toàn vốn ($H = \text{Vốn chủ sở hữu tại thời điểm báo cáo} / \text{Vốn chủ sở hữu cuối kỳ trước liền kề với kỳ báo cáo}$) $H = 1,02$; $H > 1$ Công ty đã phát triển được vốn. Cụ thể nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty năm nay tăng hơn 3,61 tỷ đồng so với năm 2016.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu: 11,57% phản ánh hiệu quả tương đối cao của vốn đầu tư vào Công ty;

- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu của Công ty năm 2017 bằng 1,53 nhỏ hơn 3 (< 3) đảm bảo quy định của Nhà nước và Tập đoàn.

c). Đánh giá về hoạt động và kết quả SXKD của Công ty:

Trong năm 2017, tình hình SXKD toàn Tập đoàn gặp rất nhiều khó khăn do nhu cầu tiêu thụ giảm, Chính phủ đã cho phép các nhà máy nhiệt điện được chủ động lựa chọn các nhà cung cấp. Trong khi đó các loại thuế phí tiếp tục tăng cao; thị trường tiêu thụ trong nước có nhiều biến động so với đầu năm; diễn biến mưa bão khó lường, lần đầu tiên sau nhiều năm các hồ điện ở Miền Bắc đồng loạt xả lũ với khối lượng lớn nhất trong vòng 10 năm qua. Bên cạnh đó Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn như: Sản lượng than tiêu thụ đạt rất thấp, than tồn kho lớn, Công ty đã phải chủ động xin Tập đoàn giảm sản lượng vì hết diện chứa than. Mặt khác, thời tiết không thuận lợi, mưa sớm và lượng mưa nhiều; thiết bị thuê ngoài tham gia muộn; bị động trong công tác đổ thải tại bãi thải Núi Béo. Trước tình hình đó, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, xây dựng các chương trình hành động như: Phát động thi đua 90 ngày đêm xuống moong, thành lập tổ công tác tháo gỡ khó khăn cho công tác khoan, cải tiến phương pháp giao ban hàng ngày theo hướng đánh giá nguyên nhân và giải pháp tháo gỡ khó khăn, tổ chức làm việc tháo gỡ vướng mắc cho các đội xe, do vậy kết quả SXKD của Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong thời gian sớm nhất.

Trong năm, ban lãnh đạo điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Công ty đã tăng cường công tác quản lý, quản trị chi phí, điều hành sản xuất linh hoạt, kết quả SXKD năm 2017 đã có lãi, lợi nhuận trước thuế đạt hơn 35 tỷ đồng, đảm bảo cổ tức và các quyền lợi chính đáng cho các cổ đông.

4. Về nhiệm vụ giám sát của HĐQT đối với các cán bộ quản lý điều hành:

4.1. Ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế

Trong năm 2017 Công ty đã ký kết thành công 989 hợp đồng kinh tế trong đó có 30 hợp đồng nguyên tắc với tổng giá trị giao dịch được thực hiện hơn 189 tỷ đồng. Các hợp đồng Công ty ký kết đều phù hợp với Luật Dân sự, Luật Thương mại và các quy định của Nhà nước, Tập đoàn Vinacomin. Trong quá trình thực hiện hợp đồng không có tranh chấp giữa Công ty với các đối tác.

4.2. Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2017 Công ty vẫn tiếp tục tiến hành tổ chức và cơ cấu lại hoạt động sản xuất kinh doanh cho phù hợp với điều kiện thực tế. Tinh giảm bộ máy gián tiếp và tăng cường lực lượng cho khu vực sản xuất chính. Đến nay còn 30 đơn vị đầu mối với tỷ lệ cán bộ quản lý gần 11% trong đó có 15 phòng chuyên môn, 01 Trạm Y tế và 14 đơn vị sản xuất.

Công ty đã chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch, hàng quý tổ chức đánh giá kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch và quản trị chi phí trên toàn bộ các khâu sản xuất đặc biệt là khâu tiêu thụ sản phẩm, thuê ngoài, quản lý vật tư.

Tăng cường công tác quản trị chi phí bằng việc rà soát lại toàn bộ định mức kinh tế kỹ thuật, cương quyết loại bỏ các thiết bị vật tư hoạt động không hiệu quả.

4.3. Công tác đầu tư xây dựng

Năm 2017 Công ty thực hiện kế hoạch đầu tư được 36.491/187.560 tỷ đồng bằng 19,5% kế hoạch, trong đó bao gồm các dự án thực hiện chuyển tiếp, các dự án khởi công mới và chuẩn bị dự án điển hình như:

- Dự án Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2017 có tổng mức đầu tư theo kế hoạch là 49.174 triệu đồng. Công ty đã triển khai xong công tác lựa chọn nhà thầu, một số gói thầu đã bàn giao hàng hóa tại công ty, hết năm 2017 Công ty thực hiện với giá trị 18.721 triệu đồng;

- Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh có tổng mức đầu tư được TKV thông qua tại văn bản số 2249/TKV-ĐT ngày 16/5/2017 với giá trị 2.564.611.982 nghìn đồng Nguồn vốn đầu tư của dự án: Vốn vay thương mại và vốn đầu tư phát triển của Công ty. Trong năm 2017, Công ty tập trung triển khai các gói thầu phục vụ giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án, cụ thể:

- + Công ty đã thuê tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường với giá trị 997 triệu đồng và đã được Bộ Tài nguyên môi trường đã phê duyệt tại Quyết định số 724/QĐ-BTNMT ngày 5/4/2017;

- + Khảo sát đo vẽ bản đồ tỷ lệ 1/500, lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh với giá trị 4.000 triệu đồng và đã được thành phố Hạ Long theo Quyết định số 7830/QĐ-UBND ngày 31/8/2017;

- + Tư vấn lập dự án với giá trị 1.389 triệu đồng và đã được hội đồng quản trị Công ty CP Than Hà Tu – Vinacomin phê duyệt tại Quyết định số 1429/QĐ-HĐQT ngày 2/8/2017 với tổng mức đầu tư 2.564.612 triệu đồng. Hiện tại, Công ty đang tiếp tục bám sát Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép khai thác khoáng sản và triển khai các thủ tục thuê tư vấn lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và đơn giá bóc đất xây dựng cơ bản của dự án.

Đánh giá về công tác đầu tư xây dựng trong năm 2017: Nhìn chung kết quả thực hiện các công trình chuyển tiếp, các công trình khởi công mới đảm bảo theo tiến độ. Tuy nhiên, Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng còn thấp, mới đạt 19,5% so với kế hoạch được giao do Công ty đang triển khai công tác chuẩn bị đầu tư dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh trong đó có chi phí cấp phép khai thác khoáng sản theo kế hoạch là 111 tỷ đồng và các gói thầu tư vấn lập thiết kế kỹ thuật, đơn giá bóc đất xây dựng cơ bản đang triển khai thực hiện. Trong công tác đầu tư Công ty thực hiện nghiêm chỉnh theo Luật Đầu tư, Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn. Không có dự án nào vi phạm về quản lý chất lượng, thất thoát lãng phí và vi phạm về thủ tục đầu tư.

4.4. Trả lương người lao động:

Hiện nay Công ty đã ban hành hệ thống thang, bảng lương và phụ cấp lương của riêng mình tại Quyết định số 398/QĐ-VHTC ngày 05/3/2018 của Hội đồng quản trị Công ty, trên cơ sở sử dụng hệ thống thang, bảng lương và phụ cấp lương của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Do vậy năm 2017 Công ty đã xây dựng đơn giá tiền lương trên cơ sở thang bảng lương, các chế độ chính sách và hệ thống định mức của Tập đoàn Vinacomin. Trong năm 2017 Công ty đã thực hiện trả lương người lao động đạt bình quân đạt: 7,832/7,156 triệu đồng/người tháng tăng 9,5% so với kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 đã giao.

4.5. Cơ cấu, chất lượng và sử dụng lao động

Về cơ cấu lao động: Số lượng lao động tính đến hết 31/12/2017 là 2.009 người trong đó nữ 681 người chiếm tỷ lệ 33,9%. Lao động công nghệ 879 người chiếm tỷ lệ 43,8% Lao động phục vụ phụ trợ 884 người chiếm tỷ lệ 44,0%; lao động gián tiếp 239 người chiếm tỷ lệ 11,9%; Viên chức quản lý 07 người chiếm tỷ lệ 0,35%.

Trong năm 2017, Công ty đã tích cực rà soát, sắp xếp lại lao động ở các khâu đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Tổng số lao động trong năm đã giảm tuyệt đối so với đầu năm là 75 người (*trong đó lao động tăng 19 người, lao động giảm 94 người*). Như vậy so với đầu năm 2017 cơ cấu lao động có sự thay đổi nhỏ trong đó lao động trực tiếp tăng 0,47%, lao động gián tiếp giảm 0,07%, lao động phục vụ phụ trợ giảm 0,37%. Tuy nhiên cơ cấu lao động các khâu vẫn còn bất hợp lý so với tỷ trọng Tập đoàn giao.

Về chất lượng lao động: Hiện Công ty đang sử dụng số lao động có trình độ chuyên môn như sau:

- + Thạc sỹ: 06 người chiếm tỷ lệ 0,3% tổng số lao động;
- + Đại học: 434 người chiếm tỷ lệ 21,6% tổng số lao động;
- + Cao đẳng: 46 người chiếm tỷ lệ 2,3% tổng số lao động;
- + Công nhân kỹ thuật: 1.353 người chiếm tỷ lệ 65,9% tổng số lao động;
- + Lao động thủ công: 198 người chiếm tỷ lệ 9,9% tổng số lao động.

Về sử dụng lao động trong Công ty: Hiện nay Công ty vẫn đang tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm tiết giảm lao động gián tiếp và phục vụ phụ trợ, sắp xếp và sử dụng lao động tiết kiệm, hiệu quả. Tuy nhiên đến năm 2020, khi dự án khai thác than Bắc Bàng Danh đi vào hoạt động ổn định với sản lượng khai thác than đạt 3,3 triệu tấn/năm. Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD, Công ty sẽ đầu tư thêm một số thiết bị mới, đồng thời với đó Công ty sẽ xây dựng kế hoạch sử dụng lao động, cân đối lao động các ngành nghề để có kế hoạch tuyển dụng mới số lao động thiếu theo lộ trình. Khi dự án đi vào hoạt động ổn định, cơ cấu lao động của Công ty sẽ đảm bảo theo mô hình mẫu của Tập đoàn.

5. Thực hiện mối quan hệ công tác với các tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị khác:

Trong năm 2017 ban Giám đốc đã thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn và các tổ chức chính trị khác trong Công ty. Sự phối kết hợp đó thể hiện bằng các Nghị quyết liên tịch giữa Giám đốc Công đoàn, Giám đốc Đoàn thanh niên và các văn bản phối hợp của Đảng ủy với chuyên môn trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Đánh giá chung:

Trong năm 2017 Hội đồng Quản trị đã tăng cường công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý, nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra. Ngoài ra, HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc tiêu chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị; tăng cường kiểm tra giám sát việc thực thi các quy chế này trong mọi hoạt động của Công ty.

Trong năm qua, Hội đồng Quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, các thành viên HĐQT đã phát huy hết khả năng, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, đồng thời tuyệt đối trung thành không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh

của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

Phần 2 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2018.

Căn cứ kế hoạch phối hợp SXKD giữa Tập đoàn với Công ty và nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trên cơ sở điều kiện sản xuất thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2018, cụ thể như sau:

1. Những chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2018.

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Đất bóc tổng số	1000 m ³	22.500	
2	Than NK sản xuất	1000 tấn	1.800	
3	Than chế biến sâu	1000 tấn	160	Chế biến từ đất lẫn than
4	Doanh thu tổng số	Tỷ.đồng	2.643	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đồng	20,333	
6	Thu nhập bình quân	đ/ng/tháng	7.390.000	
7	Trả cổ tức	%/Vốn ĐL	Tối thiểu 5	Chi tiết như phụ lục kèm theo

2. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao và điều kiện thực tế của Công ty trong năm 2018, để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số giải pháp chỉ đạo chủ yếu đó là:

2.1. Bố trí điều hành sản xuất linh hoạt, hợp lý, phù hợp với nhu cầu giao than tiêu thụ. Tìm mọi biện pháp đảm bảo năng lực tự làm theo kế hoạch. Điều hành việc bóc đất ra than đảm bảo đúng tiến độ. Tăng cường công tác sửa chữa nhanh các thiết bị để huy động ra sản xuất.

2.2. Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Bám sát Bộ, Ban ngành chức năng của Nhà nước, tỉnh và Tập đoàn để hoàn thiện sớm nhất việc xin cấp giấy phép khai thác Dự án Bắc Bàng Danh. Phần đầu triển khai bóc đất xây dựng cơ bản thời gian sớm nhất trong năm 2018.

2.3. Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất theo hướng gọn nhẹ, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, cơ cấu và phân bổ lại lực lượng lao động giữa các ngành nghề và khu vực sản xuất theo chủ trương của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, đẩy mạnh công tác **Đầu tư công – Quản trị tư** một số khâu như phục vụ nấu ăn, cấp phát độc hại, bảo vệ, vệ sinh khu vực Văn phòng, đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo cụ thể, có cơ chế khuyến khích phù hợp, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng kịp thời quá trình phát triển lâu dài của Công ty.

2.4. Tiếp tục rà soát và sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý theo đúng quy định của Nhà nước, Tập đoàn và Công ty. Tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc quản lý sản xuất để tiết giảm chi phí trên cơ sở quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiết kiệm vật tư, nâng cao năng suất lao động, tăng cường công tác chọn lọc



than và chế biến sâu tận thu than, quản trị tốt tài nguyên, nâng cao chất lượng sản phẩm nguồn than giao nhận.


2.5. Thực hiện tốt công tác Quân sự - Quốc phòng tại địa phương, bảo vệ, giữ vững an ninh trật tự, an toàn trong sản xuất, bảo vệ tốt tài nguyên, ranh giới mỏ. Thực hiện tốt hơn nữa công tác an toàn lao động theo hướng đảm bảo thực sự khắc phục triệt để các rủi ro, nguy cơ, nguyên nhân, nhằm giảm thiểu tai nạn lao động ở mức thấp nhất một cách vững chắc.

2.6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong và ngoài Công ty để kịp thời phản ánh chân thực, khách quan, sinh động các hoạt động sản xuất, kinh doanh, văn hóa, xã hội của Công ty, nhất là những khó khăn thách thức mà Công ty đang gặp phải... và các tấm gương lao động tiên tiến, vượt khó đi lên để người lao động nói riêng và xã hội nói chung thấu hiểu, đồng thuận chia sẻ và các cấp chính quyền địa phương, Tập đoàn kịp thời hỗ trợ.

2.7. Tiếp tục chỉ đạo, quan tâm đến công tác cải tạo và phục hồi hoàn thổ môi trường, phấn đấu xây dựng Công ty trở thành mô Hiện đại - An toàn - Xanh - Sạch - Đẹp. Duy trì và phát triển văn hóa, thương hiệu của Công ty theo hướng hiện đại gắn với kỷ luật đồng tâm, truyền thống vượt khó, tăng cường mở rộng mối quan hệ với các cấp Chính quyền địa phương góp phần xóa đói, giảm nghèo. Phát triển nguồn nhân lực, tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới và giữ vững an ninh trật tự xã hội trên địa bàn thành phố Hạ Long.

2.8. Không ngừng củng cố xây dựng hệ thống chính trị, đoàn thể: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Cựu chiến binh để tạo sức mạnh tổng hợp xây dựng Công ty ngày càng bền vững và phát triển mạnh mẽ.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017, phương hướng năm 2018, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn. 

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS; Các cổ đông Công ty;
- Văn Phòng (Đăng trên Website);
- Lưu VT, Thư ký Công ty.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





Phạm Trung Tuấn

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH**PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2018***(Kèm theo báo cáo số 394/BC-VHTC ngày 28/3/2018 của HĐQT)*

Căn cứ Kế hoạch phối hợp SXKD với Tập đoàn tại Quyết định số 2288/QĐ-TKV ngày 20/12/2017 và văn bản số 6059/TKV-KH ngày 20/12/2017 của Tổng Giám đốc Tập đoàn và văn bản hướng dẫn của HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam: “V/v xây dựng kế hoạch cổ tức năm 2018”;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; Điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh, lợi ích của cổ đông, người lao động trong Công ty, Hội đồng Quản trị đề xuất dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty năm 2018 như sau:

STT	Thuyết minh	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế theo kế hoạch TKV giao		20.333.000.000
2	Thuế TNDN phải nộp	20	4.067.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (3=1-2)		16.266.000.000
4	Chi trả cổ tức: 5% /vốn điều lệ	5	12.284.526.000
5	Trích quỹ đầu tư phát triển:	30	1.195.000.000
6	Lợi nhuận còn lại trích các quỹ (6=3-4-5)		2.786.474.000
	- Trích lập quỹ thưởng Ban điều hành Công ty	1,5	347.000.000
	- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi		2.439.474.000

7